

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 18/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Cúc;

Bà Lê Thị Thanh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1999, tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 11/50, khóm Th, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Đoàn Thị Kim O; chưa có vợ, con; nhân thân: từ nhỏ đến lớn sống chung với cha, mẹ, đi học đến hết lớp 7 thì nghỉ;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2021 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Thị Kim Đ, sinh năm 1994; nơi cư trú: khóm Th1, phường T, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; vắng mặt.

- Ông Trần Văn T1, sinh năm 2003; nơi cư trú: số 02/47, khóm Th, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 07 tháng 5 năm 2021, lực lượng tuần tra Công an phường M, thành phố Long Xuyên kiểm tra hành chính xe mô tô biển số 67B2-118.94 do Trần Văn T1 điều khiển chở Trần Văn T dừng trước khách sạn Hải Trà; địa chỉ: số 45, đường Trần Hưng Đạo, phường M, thành phố Long Xuyên. Khi thấy lực lượng kiểm tra thì T xuống xe, bỏ chạy về hướng phà Vàm Cống. Trên đường bỏ chạy, T ném 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng trước quán Cây Thị và tiếp tục bỏ chạy. Khi đến đại lý Mitsubishi Phú Khang, thuộc tổ 11, khóm Đg Thanh B, phường M, thành phố Long Xuyên, thì T bị bắt giữ. T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong gói nylon là ma T1y đá, vừa mua của người tên Khánh (không rõ họ địa chỉ), giá 300.000 đồng, để sử dụng nên lực lượng tuần tra dẫn giải T đến Công an phường M lập biên bản và thu giữ vật chứng.

** Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:*

- 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hamco, màu xanh, biển số 67B2-118.94; 01 T1i giấy màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng xanh; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống thủy tinh có đầu gù tròn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen do T giao nộp;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng do Trần Văn T1 giao nộp.

** Kết luận giám định số 114/KLGD-PC09(MT) ngày 06/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 hộp giấy niêm phong có in dấu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Huỳnh Trung Tín, Phạm Thị Ngọc Diệp, Trần Văn T, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3411 gam; 01 hộp giấy niêm phong có in dấu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Huỳnh Trung Tín, Nguyễn Gia Bảo, Phạm Thị Ngọc Diệp, Trần Văn T, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4894 gam;*

Tại Cáo trạng số 165/CT-VKS ngày 25/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma T1y*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị

cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma T1y” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 hộp giấy niêm phong ghi vụ số: 114/KLGD-PC09(MT) ngày 06/6/2021 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Trần Trung Hải, Nguyễn Đăng Khoa, bên trong có ma T1y còn lại sau giám định, tổng khối lượng 0,8305 gam;

+ 01 T1i giấy màu đỏ;

+ 01 ống hút nhựa màu trắng xanh;

+ 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 02 ống thủy tinh có đầu gù tròn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen;

- Trả lại cho bà Trần Thị Kim Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hamco, màu xanh, biển số 67B2-118.94, có số khung RPDDCH8PD5A000136, số máy VPDFMC110E-B---000136.

- Trả lại cho ông Trần Văn T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/5/2021 do Công an phường M lập; Kết luận giám định số 114/KLGĐ-PC09(MT) ngày 06/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định: 01 hộp giấy niêm phong có in dấu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Huỳnh Trung Tín, Phạm Thị Ngọc Diệp, Trần Văn T, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 0,3411 gam; 01 hộp giấy niêm phong có in dấu đỏ của Công an phường M và các chữ ký ghi tên Lê Hoàng Triệu, Huỳnh Trung Tín, Nguyễn Gia Bảo, Phạm Thị Ngọc Diệp, Trần Văn T, bên trong có 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng gửi đến giám định là ma T1y, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4894 gam; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có cơ sở xác định, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma T1y với tổng khối lượng là 0,8305 gam, Methamphetamine để sử dụng.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma T1y là xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma T1y của Nhà nước nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua việc cất giấu ma T1y và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, ma túy là chất gây nghiện. Một khi đã sử dụng thì khó có thể từ bỏ được. Chúng được xem là những nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS và còn là cơ sở phát sinh nhiều tội phạm, ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an T xã hội.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ sức khỏe, đang ở tuổi lao động nhưng lại lao vào con đường nghiện ngập. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma T1y mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo không có nghề nghiệp, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và đối tượng nghiên ma T1y, bị cáo T khai nguồn ma T1y sử dụng được bị cáo mua của người tên Khánh chưa rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên làm rõ xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 02 hộp giấy niêm phong ghi vụ số: 114/KLGD-PC09(MT) ngày 06/6/2021 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Trần Trung Hải, Nguyễn Đăng Khoa, bên trong có ma T1y còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,8305 gam; 01 T1i giấy màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng xanh; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống thủy tinh có đầu gù tròn; đây là vật cấm lưu hành, công cụ sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, điện thoại di động này là của bà Trần Thị Kim Đ là chị của bị cáo, cho bị cáo quản lý, sử dụng; bị cáo sử dụng điện thoại di động này để liên lạc với Khánh để mua ma T1y sử dụng. Do đó, đây là công cụ liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Xét, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo. Xét, giao trả tài sản này lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo T. Xét, giao trả tài sản này cho ông Trần Văn T1.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Hamco, màu xanh, biển số 67B2-118.94, có số khung RPDDCH8PD5A000136, số máy VPDFMC110E-B---000136; theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16/6/2021 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang, xe mô tô nhãn hiệu Hamco, màu xanh, biển số 67B2-118.94, có số khung RPDDCH8PD5A000136, số máy VPDFMC110E-B---000136 do ông Lý Dương Thế Hùng; địa chỉ: ấp Vĩnh Tiên, thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu; theo lời khai nhận của bị cáo thì xe mô tô này, bị cáo mượn của chị ruột tên Trần Thị Kim Đ để sử dụng. Bên cạnh đó, theo lời khai nhận của bà Trần Thị Kim Đ thì bị cáo T là em ruột của bà. Vào khoảng năm 2017 thì bà có mua xe mô tô biển số 67B2-118.94 của một người không rõ họ tên địa chỉ và chưa thực hiện thủ tục sang tên, bà đã sử dụng xe mô tô này từ

đó đến nay, không ai tranh chấp. Khoảng tháng 3/2021, bà có cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 67B2-118.94 để sử dụng; bà không biết việc bị cáo có sử dụng ma T1y và tàng trữ trái phép chất ma T1y. Xét thấy, bà Đ mua xe mô tô nhưng chưa thực hiện thủ tục sang tên là chưa tuân thủ theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, theo lời khai nhận của bà Đ thì từ khi bà mua và sử dụng xe mô tô cho đến nay thì không ai tranh chấp. Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ xác định bà Đ là người quản lý, sử dụng, sở hữu hợp pháp xe mô tô biển số 67B2-118.94; bà Đ không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng xe mô tô thực hiện việc phạm tội. Xét, giao trả tài sản này lại cho bà Đ.

Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu đối với xe mô tô biển số 67B2-118.94 thì giải quyết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma T1y*”;

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T: 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bắt tạm giam, ngày 29/6/2021 (*ngày hai mươi chín, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 hộp giấy niêm phong ghi vụ số: 114/KLGD-PC09(MT) ngày 06/6/2021 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và các chữ ký ghi tên Trần Trung Hải, Nguyễn Đăng Khoa, bên trong có ma T1y còn lại sau giám định, có tổng khối lượng 0,8305 gam; 01 T1i giấy màu đỏ; 01 ống hút nhựa màu trắng xanh; 02 cây kéo bằng kim loại màu trắng; 02 ống thủy tinh có đầu gù tròn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, Imei: không xem được.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model TA-1034, Imei 1: 357337080133445, Imei 2: 357337086711442, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bà Trần Thị Kim Đ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hamco, màu xanh, biển số 67B2-118.94, có số khung RPDDCH8PD5A000136, số máy VPDFMC110E-B---000136, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Trần Văn T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, Imei: 359233067579999, bị bể màn hình, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim Đ, ông Trần Văn T1 là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA